

Bản án số: 496/2020/HC-PT
Ngày 08-9-2020
V/v Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
thuế.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2020/TLPT-HC ngày 10/01/2020 về “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực thuế”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số số 26/2019/HC-ST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 704/2020/QĐ-PT ngày 29/6/2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Công ty Cổ phần Phú V

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Quý P – Giám đốc

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố Phú L, phường Tân P, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Quang B – Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Quang B.

Địa chỉ: Số 27, đường 8, khu phố 4, phường An P, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bị kiện: Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Duy Khánh – Phó cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: 286, Lê Quý Đ, phường Tân T, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Ngô Minh Đ là Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 8 năm 2019, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 19 tháng 8 năm 2019 và tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện bà Nguyễn Quý P và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Công ty Cổ phần Phú V, trình bày:

Công ty Cổ phần (sau đây viết tắt là Cty CP) Phú V có ký kết hợp đồng với Cty CP Phong H có địa chỉ tại số 12 đường số 02, khu phố 4, phường An P, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, do ông Nguyễn Hoài H1 làm đại diện các hợp đồng như sau: Hợp đồng số 03/HĐKT/2013 ngày 23/03/2013 cùng phụ lục hợp đồng 01/PLHĐ-XL ngày 24/5/2013; Hợp đồng mua bán máy phát điện ngày 15/3/2013; Hợp đồng số 1405/HĐMB-PH ngày 14/05/2013; Tổng giá trị là 9.128.245.854đồng.

Cty CP Phú V đã thanh toán đầy đủ cho Cty CP Phong H số tiền nêu trên và 10% thuế giá trị gia tăng, tương đương với số tiền là 912.824.586 đồng (chín trăm mười hai triệu tám trăm hai mươi bốn ngàn năm trăm tám mươi sáu đồng). Cty CP Phong H đã xuất cho công ty CP Phú V 07 hóa đơn giá trị gia tăng gồm:

- HĐ số 0000066 ngày 05/4/2013= 1.470.000.000 đ + 147.000.000đ thuế VAT.
- HĐ số 0000068 ngày 05/4/2013= 1.350.000.000 đ + 135.000.000đ thuế VAT.
- HĐ số 0000070 ngày 08/4/2013= 1.480.500.000 đ + 148.050.000đ thuế VAT.
- HĐ số 0000072 ngày 06/6/2013= 1.618.654.545 đ + 161.865.455đ thuế VAT.
- HĐ số 0000109 ngày 06/6/2013= 1.200.000.000 đ + 120.000.000đ thuế VAT.
- HĐ số 0000116 ngày 21/6/2013= 1.600.000.000 đ + 160.000.000đ thuế VAT.
- HĐ số 0000153 ngày 12/8/2013= 409.090.909 đ + 40.909.091 thuế VAT.

Căn cứ quy định của pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng cho người mua hàng hóa, Cty Phú V làm thủ tục hoàn thuế và được Cục Thuế tỉnh Bình Phước cho hoàn số tiền 912.824.586đ (tương ứng 10% giá trị hàng hóa dịch vụ).

Ngày 02/5/2018, Cục thuế tỉnh Bình Phước tiến hành làm việc với Cty CP Phú V với nội dung: Căn cứ Thông báo số 90/TB-BKD ngày 16/8/2012 của Chi Cục thuế Quận 2, TP.HCM ngày 09/8/2012 và các hóa đơn từ số 0000001 đến số 0000150 của Cty CP Phong Huê đã hết giá trị sử dụng. Do đó, các hóa đơn của

Cty CP Phong H mà Cty CP Phú V đã kê khai trong kỳ tính thuế tháng 04/2013, tháng 07/2013 và tháng 8/2013 đã hết giá trị sử dụng và không được hoàn thuế. Ngày 15/6/2008, Cục thuế Bình Phước lập biên bản vi phạm hành chính về thuế, với lý do Cty CP Phú V sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

Ngày 22/6/2018, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 996/QĐ-CT (sau đây viết tắt là Quyết định số 996), về xử lý vi phạm hành chính về thuế đối với Cty CP Phú V với các nội dung như sau:

1. Hình thức xử phạt: Phạt tiền 61.181.826đ, tương ứng với 20% số tiền thuế kê khai sai (tiểu mục 4254, khoản 3, Điều 1 Luật số 21/2013)

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu toàn bộ số thuế giá trị gia tăng là 912.824.586đ (tiểu mục 7551)

- Tiền chậm nộp thuế VAT tính trên số thuế được hoàn là 232.177.757đ.

Không đồng ý với quyết định nêu trên và cho rằng Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành trái pháp luật, Cty CP Phú V đã làm đơn khiếu nại lên Cục thuế, vì Cty CP Phú V ký hợp đồng với Cty CP Phong H (có pháp nhân đầy đủ) để thi công lắp đặt hầm Biogas công nghệ HDPE, mua vật liệu xây dựng, mua máy phát điện... là có thật, Cty CP Phú V đã thanh toán đầy đủ tiền cho Cty CP Phong H theo hợp đồng, yêu cầu đơn vị cung cấp hàng hóa xuất hóa đơn bán hàng, hạch toán kế toán đầy đủ. Việc này đã được đơn vị kiểm toán và các bên liên quan kiểm tra, thống nhất là hợp pháp.

Mặt khác, việc Cty CP Phong H bỏ địa chỉ kinh doanh không phải nghĩa vụ của Cty CP Phú V buộc phải biết việc công ty này bỏ địa chỉ kinh doanh hay thay đổi địa chỉ trong quá trình kinh doanh. Trên thực tế Cty CP Phú V không biết, cho đến thời điểm tháng 4/2018 sau khi Cục thuế tỉnh Bình Phước mời lên làm việc và cho biết thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 của Chi Cục thuế Quận 2 với nội dung Cty CP Phong H không còn kinh doanh tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký nên các hóa đơn có số từ 0000001 đến 0000150 không còn giá trị sử dụng.

Bên cạnh đó, Cty CP Phú V hoàn toàn không có lỗi mà bị phạt 64.181.826đ, truy thu tiền thuế VAT là 912.824.586đ, tiền chậm nộp thuế VAT (tiền lãi) tính trên số thuế được hoàn là 232.177.757đ là không có căn cứ bởi lẽ theo chứng cứ mà Cty CP Phú V thu thập được thể hiện ngày 20/7/2013 Cty CP Phong H vẫn nộp tờ kê khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế theo địa chỉ đăng ký hoạt động, cho thấy tại thời điểm xuất hóa đơn cho Cty CP Phú V thì Cty CP Phong H vẫn đang hoạt động tại địa chỉ đăng ký hoạt động và có báo cáo thuế đầy đủ.

Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích của Cty CP Phú V đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vào ngày 05/7/2018. Đang trong quá trình giải quyết tại Tòa án, cán bộ Cục thuế yêu cầu Cty CP Phú V rút đơn khởi kiện để giải quyết theo trình tự khiếu nại và Cty CP Phú V đã rút đơn khởi kiện. Ngày 20/8/2018, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết

khieu nại số 1438/QĐ-CT với lý do đình chỉ là căn cứ vào đơn xin rút đơn khieu nại không số ngày 20/8/2018 của Cty CP Phú V. Nhận thấy các quyết định đình chỉ nêu trên là vi phạm quyền khieu nại của doanh nghiệp vì Cty CP Phú V không có đơn rút khieu nại nên Cty CP đã nhiều lần khieu nại nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.

Vì vậy, Cty CP Phú V khởi kiện yêu cầu Tòa án:

1. Hủy Quyết Định xử lý vi phạm hành chính về thuế số 996/QĐ-CT ngày 22 tháng 6 năm 2018.

2. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết khieu nại số 1483/QĐ-CT ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Cục trưởng Cục thuế Bình Phước.

Tại Công văn số 2625/CT-NV-DT&PC ngày 17/9/2019 và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là ông Nguyễn Duy K trình bày:

Đối với nội dung khởi kiện Quyết định xử lý vi phạm hành chính về thuế số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục thuế tỉnh Bình Phước: Trong quá trình quản lý thuế đối với Cty CP Phú V, trong năm 2013, Cục thuế đã ban hành 02 Quyết định hoàn thuế GTGT cho Cty CP Phú V với tổng số tiền thuế GTGT đã hoàn cho Cty CP là 912.824.586 đồng. Sau khi hoàn thuế cho Cty CP Phú V, Cục thuế căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-TCT ngày 27/10/2017 của Tổng cục Thuế về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp 2017 cho Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để tiến hành kiểm tra thuế đối với Cty CP Phú V. Qua quá trình kiểm tra tại Cty CP Phú V, Đoàn kiểm tra thuế ghi nhận Cty CP Phú V có sử dụng 07 hóa đơn mua hàng từ Cty CP Phong H (do Chi cục Thuế Quận 2, TP.HCM quản lý). Qua đó:

- Ngày 03/5/2018, Cục thuế gửi phiếu yêu cầu xác minh nội dung kinh tế của ấn chỉ (hóa đơn GTGT) đến Chi cục Thuế Quận 2, TP.HCM (sau đây viết tắt là CCT Quận 2); đến ngày 10/5/2018, Chi cục thuế Quận 2 có kết quả trả lời: Cty CP Phong H, mã số thuế 0309138035 đã bỏ địa chỉ kinh doanh mang theo hóa đơn theo Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012;

- Căn cứ kết quả trả lời xác minh của Chi cục thuế Quận 2, ngày 15/6/2018, Cục thuế tỉnh Bình Phước đã lập biên bản vi phạm hành chính về thuế đối với Cty CP Phú V do có hành vi sử dụng hoá đơn bất hợp pháp, căn cứ quy định tại Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính Phủ.

Ngày 22/6/2018 Cục Thuế đã ban hành Quyết định số 966 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Cty CP Phú V về hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp (07 số hóa đơn) với số tiền thuế truy hoàn và tiền phạt là 1.209.184.169 đồng. Căn cứ pháp lý để xử phạt vi phạm hành chính: Điều 107 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11; khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; điểm d khoản 1 Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính Phủ.

Việc Cục Thuế ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Cty CP Phú V là đúng theo quy định của pháp luật. Cục trưởng Cục Thuế kiến nghị Tòa án xem xét lại thời hiệu khởi kiện Quyết định số 966. Lý do: Đã hết thời hiệu khởi kiện Quyết định số 966 theo quy định tại điều 116 của Luật tố tụng hành chính số 93/2015 ngày 25/11/2015.

Đối với nội dung khởi kiện Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại số 1483/QĐ-CT ngày 23/8/2018 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1483): Sau khi nhận được quyết định xử phạt của Cục Thuế, Cty CP Phú V có đơn khiếu nại số 04/KNT/2018 ngày 06/7/2018 gửi đến Cục Thuế với nội dung không đồng ý với Quyết định số 966 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Cục Thuế đã ban hành Thông báo số 1506/TB-CT ngày 16/7/2018 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 1214A/QĐ-CT ngày 19/7/2018 về việc xác minh nội dung khiếu nại theo quy định Luật khiếu nại nhằm đảm bảo khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời.

Quá trình giải quyết khiếu nại, Cục thuế đã tổ chức xác minh tại các đơn vị có liên quan, đã thu thập tài liệu, bằng chứng để chứng minh Cty CP Phú V đã sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, đồng thời Cục Thuế tổ chức đối thoại với Cty CP Phú V ngày 16/8/2018, qua đối thoại Cty CP Phú V đã thấy rõ những thiếu sót trong việc sử dụng hóa đơn vừa qua và tự nguyện xin rút đơn khiếu nại (Đơn xin rút đơn khiếu nại không số ngày 20/8/2018 của Cty CP Phú V gửi đến Cục Thuế tỉnh Bình Phước theo dấu công văn đến số 3692 ngày 23/8/2018).

Sau đó, Cục Thuế ban hành Quyết định số 1483 về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại đối với Cty CP Phú V là đúng quy định tại Điều 10 Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011: “Người khiếu nại có thể rút khiếu nại tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại; việc rút khiếu nại phải được thực hiện bằng đơn có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khiếu nại; đơn xin rút khiếu nại phải gửi đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại. Người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại khi nhận được đơn xin rút khiếu nại thì đình chỉ việc giải quyết và thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại”.

Qua nội dung trên, Cục trưởng Cục Thuế đề nghị TAND tỉnh Bình Phước xem xét chứng cứ do Cty CP Phú V cung cấp khi khởi kiện vụ án hành chính. Nếu không có cơ sở chứng minh các hóa đơn do Cty CP Phú V đã sử dụng là hợp pháp, yêu cầu khởi kiện của Cty CP Phú V là không có cơ sở.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2019/HC-ST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Phú V đối với yêu cầu hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước về việc xử phạt vi phạm hành chính.

- Hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước về việc xử phạt vi phạm hành chính.

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1483/QĐ-CT ngày 23 tháng 8 năm 2019 Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2019 người bị kiện là Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người bị kiện có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Duy K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện là luật sư Ngô Minh Diễm trình bày: Đề nghị xem xét thời hiệu khởi kiện của Cty Phú V đã quá 1 năm theo quy định pháp luật. Về nội dung: Cty Phú V không tự mình vi phạm mà chỉ sử dụng hóa đơn do đơn vị vi phạm cung cấp. Căn cứ các biên bản xác minh của Cục thuế tỉnh Bình Phước với sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh là Cty Phong H còn hoạt động nhưng không đăng ký thuế và hóa đơn tại cơ quan thuế nào. Cục thuế tỉnh Bình Phước chỉ phạt kỳ hoàn thuế tháng 7 của Cty Phú V căn cứ vào quy trình có thể bị thiếu sót có thể khắc phục hoặc không là có lợi cho Cty Phú V. Bản án sơ thẩm căn cứ vào điểm 7 phần 13V Mục B Thông tư 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn không hợp pháp, tuy nhiên đã có Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 của Chi cục thuế quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì những hóa đơn phát sinh sau 19/2 không cần có xác nhận của cơ quan điều tra.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện luật sư Phạm Quang B trình bày: Cty Phú V không có lỗi trong việc sử dụng các hóa đơn này. Theo quy định, khi xử phạt hành chính thì phải có hành vi có lỗi, nếu không có lỗi thì không bị xử lý. Yêu cầu hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành vào ngày 05/7/2018 là phù hợp. Bởi lẽ, Cục thuế tỉnh Bình Phước cho rằng Cty Phong H phạm pháp, nhưng Cục thuế tỉnh Bình Phước không chuyển hồ sơ qua cơ quan điều tra. Cty Phú V không có nghĩa vụ buộc phải biết sau khi mua bán xong mà Cty Phong H bỏ trốn. Thời điểm ban hành Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành vào ngày 05/7/2018 thì Nghị định 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ đã hết thời hiệu, trên lý lẽ là có lợi cho Cty Phú V là không đúng vì thực chất không có lợi cho Cty Phú V. Dựa vào Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 của Chi cục thuế quận 2 không liên quan đến hóa đơn có ký hiệu 13 mà Cty Phú V đang sử dụng, không có biên bản xử phạt hành chính, chứng cứ Cục thuế tỉnh Bình Phước bổ sung không có nội dung mới.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, trong xét xử đảm bảo cho các bên thực hiện quyền tranh tụng. Về nội dung: Cty CP Phú V khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật đến người có thẩm quyền giải quyết

kiếu nại là Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước. Căn cứ quy định khoản 3, Điều 116 Luật tố tụng hành chính, khiếu kiện quyết định hành chính trong trường hợp này còn trong thời hiệu khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước thực hiện chưa đầy đủ trình tự thủ tục trước khi ban hành quyết định 966 theo quy định của pháp luật là có căn cứ, việc Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước căn cứ vào Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 để ban hành Quyết định số 996 xử phạt Cty CP Phú V sử dụng hóa đơn GTGT đầu vào bất hợp pháp để truy thu thuế GTGT là không có căn cứ, chưa đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người bị kiện trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện:

Cty CP Phú V đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành vào ngày 05/7/2018. Đang trong quá trình giải quyết tại Tòa án, Cty CP Phú V rút đơn khởi kiện để giải quyết theo trình tự khiếu nại. Ngày 20/8/2018, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại số 1438/QĐ-CT. Ngày 05/8/2019, Cty CP Phú V tiếp tục nộp đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 996/QĐ-CT và Quyết định số 1438/QĐ-CT. Xét thấy, Cty CP Phú V khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại là Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước. Căn cứ quy định khoản 3, Điều 116 Luật tố tụng hành chính, khiếu kiện quyết định hành chính trong trường hợp này còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét kháng cáo của người bị kiện:

Cục thuế tỉnh Bình Phước cho rằng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 996/QĐ-CT ngày 22 tháng 6 năm 2018 và Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại số 1483/QĐ-CT ngày 23/8/2018 được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đúng nội dung vi phạm, có căn cứ, hợp pháp nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Phú. Xét thấy:

[2.1] Về căn cứ áp dụng pháp luật và thẩm quyền ban hành:

Cục thuế tỉnh Bình Phước đã căn cứ vào Nghị định 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế để áp dụng xử phạt là đúng quy định của pháp luật. Cục phó Cục Thuế tỉnh Bình Phước được ủy quyền theo Quyết định số 1433/QĐ-GQ ngày 03/10/2017 của Cục Thuế tỉnh Bình Phước ký ban hành quyết định bị kiện là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính 2013, Điều 20 Nghị định 98/2007/NĐ-CP ngày

07/6/2007 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế.

[2.2] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định bị kiện:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 996 do Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành căn cứ vào Biên bản làm việc về “Cung cấp thông tin” ngày 15/6/2018 và Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 của Chi cục thuế quận 2- Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét Thông báo số 91/TB-BKD có nội dung như sau: *Công ty cổ phần Phong H đã không còn kinh doanh tại địa chỉ kinh doanh đã đăng ký với cơ quan thuế (Biên bản xác minh ngày 09/8/2012). Những số hóa đơn của Cty CP Phong H mà Cty CP Phú V kê khai trong kỳ tính thuế tháng 4/2013, tháng 7/2013 và tháng 8/2013 không còn giá trị sử dụng.* Như vậy, đây là trường hợp hoàn thuế GTGT đối với những doanh nghiệp có mua hàng hóa, sử dụng hóa đơn đầu vào trực tiếp của doanh nghiệp và doanh nghiệp ngừng kinh doanh, bỏ trốn khỏi địa điểm kinh doanh có dấu hiệu mua bán hóa đơn bất hợp pháp. Do đó, **ngoài việc tuân thủ trình tự, thủ tục chung trước khi ban hành quyết định xử phạt, người có thẩm quyền còn phải thực hiện theo đúng các trình tự, thủ tục của lĩnh vực chuyên ngành do cấp trên hướng dẫn thực hiện.**

Theo Văn bản số 11797/BTC-TCT ngày 22/8/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn và bổ sung nội dung công văn số 1752/BTC-TCT của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hướng dẫn sau:

“Về khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với những doanh nghiệp có mua hàng hóa, sử dụng hóa đơn đầu vào trực tiếp của doanh nghiệp và doanh nghiệp trung gian ngừng kinh doanh, bỏ trốn khỏi địa điểm kinh doanh có dấu hiệu mua bán hóa đơn bất hợp pháp nhưng chưa có kết luận chính thức của cơ quan thuế hoặc các cơ quan chức năng (bao gồm cả trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm trước ngày Bộ Tài chính ban hành công văn số 7527/BTC-TCT), thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 13706/BTC-TCT ngày 15/10/2013 và Công văn số 1752/BTC-CTC ngày 10/2/2014 của Bộ Tài chính: cụ thể đối với một số trường hợp thực hiện như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp đã kê khai khấu trừ thuế GTGT thì cơ quan thuế thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp biết để kê khai điều chỉnh giảm số thuế GTGT đã khấu trừ... Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật thuế, có dấu hiệu tội phạm thì lập và chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để điều tra truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Trường hợp của Cty CP Phú V là doanh nghiệp đã kê khai khấu trừ thuế GTGT thì Cục thuế tỉnh Bình Phước phải thực hiện các bước quy trình theo hướng dẫn tại Công văn số 11797/BTC-TCT của Bộ trưởng Bộ tài chính. Tuy nhiên, hồ sơ do Cục thuế tỉnh Bình Phước cung cấp thể hiện Cục thuế không thực hiện một số công việc như:

- Chưa thông báo bằng văn bản cho Cty CP Phú V biết rõ, đầy đủ hết các hành vi vi phạm. Trường hợp Cty CP Phú V khẳng định việc mua bán hàng hóa

và hóa đơn GTGT đầu vào sử dụng kê khai khấu trừ là đúng quy định thì có phải cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Cục thuế tỉnh Bình Phước có thực hiện việc xác minh đối với Cty CP Phong H nhưng chưa đối chiếu với Cty CP Phong H là doanh nghiệp có quan hệ mua bán trực tiếp với Phú V để làm rõ về một số nội dung như: Kiểm tra, xác minh về hàng hóa, Kiểm tra xác minh về thanh toán, Kiểm tra xác minh về thực hiện hợp đồng.

- Trong trường hợp cần thiết để đảm bảo việc xử lý oan sai, Cục thuế có thể chủ động tổ chức đối thoại với các bên có liên quan.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Cục thuế tỉnh Bình Phước đã không thực hiện đúng các quy định theo hướng dẫn tại Công văn số 11797/BTC-TCT của Bộ trưởng Bộ tài chính là vi phạm trình tự, thủ tục.

Mặt khác, tại Công văn số 16465/BTC-PC ngày 27/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để kiến nghị truy cứu trách nhiệm hình sự có hướng dẫn *“Trong quá trình kiểm tra, thanh tra thuế, nếu phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm thì ...Lãnh đạo bộ phận thanh tra thuế phải trình Thủ trưởng cơ quan thuế ký văn bản chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền cùng cấp để điều tra và kiến nghị khởi tố...”*.

Lẽ ra, khi phát hiện Cty CP Phong H ngừng kinh doanh, bỏ trốn khỏi địa điểm kinh doanh có dấu hiệu mua bán hóa đơn bất hợp pháp thì Cục thuế tỉnh Bình Phước phải chủ động lập hồ sơ hoặc phối hợp với Chi cục Thuế Quận 2-TPHCM kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo hướng dẫn tại văn bản nói trên. Kết quả điều tra sẽ là căn cứ vững chắc, thuyết phục để xử lý vi phạm đối với Cty CP Phú V. Vì *“Vi phạm hành chính”* phải là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện theo quy định rõ trong Điều 2 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Cục trưởng cục thuế tỉnh Bình Phước *thực hiện chưa đúng và chưa đầy đủ trình tự, thủ tục* trước khi ban hành Quyết định 966 theo quy định của pháp luật là có căn cứ, có cơ sở để chấp nhận.

[2.3] Về nội dung quyết định bị kiện:

Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 996/QĐ-CT căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính về thuế ngày 15/6/2018 và Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 của Chi cục thuế Quận 2 để xác định vi phạm về thuế của Cty CP Phú V. Xét thấy, Thông báo số 91/TB-BKD của Chi cục thuế Quận 2 có nội dung như sau: Cty CP Phong H bỏ địa chỉ kinh doanh từ ngày 16/8/2012, đem theo hóa đơn có ký hiệu số “PH/12P” từ số 000001 đến số 0000150.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thì Cty CP Phú V có ký kết với Cty CP Phong H do ông Nguyễn Hoài H1 làm đại diện các hợp đồng kinh tế gồm Hợp đồng số 03/HĐKT/2013 ngày 23/03/2013, cùng phụ lục hợp đồng 01/PLHĐ-XL ngày 24/5/2013; Hợp đồng mua bán máy phát điện ngày 15/3/2013; Hợp đồng số

1405/HĐMB-PH ngày 14/05/2013. Thực hiện hợp đồng, Cty CP Phong H xuất cho Cty CP Phú V 07 hóa đơn bán hàng từ ngày 05/4/2013 đến ngày 12/8/2013, các hóa đơn có ký hiệu số “PH/13P”. Đồng thời, Cty CP Phú V còn cung cấp các tài liệu như: Hợp đồng mua bán hàng hóa, biên bản thanh lý hợp đồng, hóa đơn GTGT, chứng từ thanh toán. Tất cả các số liệu và nội dung trên các tài liệu trên đều trùng khớp với nội dung và số liệu trên hóa đơn.

Mặt khác, tại thời điểm năm 2017, Cục Thuế tỉnh Bình Phước đã tiến hành kiểm tra thuế tại Cty CP Phú V, thời kỳ kiểm tra là tháng 4/2013, tháng 7/2013, tháng 8/2013 và các kỳ trước, sau có liên quan, cũng không xác định các hóa đơn mã số PH/13P do Cty CP Phong H xuất cho Cty CP Phú V là bất hợp pháp. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án, Cục thuế tỉnh Bình Phước đã xác định việc mua bán hàng hóa, việc ký kết hợp đồng mua bán, dịch vụ, thi công công trình giữa Cty CP Phú V với Cty CP Phong H là có thật.

Cho nên, căn cứ theo Điều 12 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 thì Cty CP Phú V có đủ điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng. Trong 07 hóa đơn mà Công ty Phú V xin hoàn thuế là đối tượng bị xử phạt có mã số không hoàn toàn trùng khớp với mã số mà Chi cục thuế Quận 2 đã trả lời tại Công văn số 5287/CCT-KTT2 ngày 05/9/2019. Cụ thể: Có 04 hóa đơn được hoàn thuế theo Quyết định số 616/QĐ-CT ngày 23/5/2013 có ký hiệu PH/13P, gồm các mã số: 0000066; 0000068; 0000070; 0000072 và 03 hóa đơn được hoàn thuế theo Quyết định số 1500/QĐ-CT ngày 25/9/2019 có ký hiệu PH/13P, có mã số 0000109; 0000116; 0000153. Kết quả xác minh tại Chi cục Thuế Quận 2 với hóa đơn ký hiệu PH/13P từ số 101 đến số 250 được thu thập không những có sau ngày ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà có cả sau khi Tòa thụ lý vụ án và không trùng khớp nên không đúng đối tượng và không thể làm căn cứ để xử lý vi phạm hành chính đối với Cty CP Phú V.

Mặt khác, do Cục thuế tỉnh Bình Phước thực hiện chưa đầy đủ trình tự thủ tục trước khi ban hành quyết định 966 theo như phân tích ở phần [2.2] của nhận định nên chưa đủ cơ sở để khẳng định Cty CP Phong H “sử dụng bất hợp pháp hóa đơn” hay “sử dụng hóa đơn bất hợp pháp” đối với các hóa đơn có ký hiệu “PH/13P”, “PH/12P”. Bởi vì lý do sau:

Muốn kết luận hóa đơn thuế là bất hợp pháp thì phải có kết luận của cơ quan thuế, cơ quan công an và các cơ quan chức năng khác đã được quy định tại điểm 7 phần 13V Mục B Thông tư 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn không hợp pháp như sau: *“Hóa đơn hàng hóa, dịch vụ mà tại thời điểm mua hàng hóa, dịch vụ phát sinh tuy chưa có thông báo của cơ quan thuế về việc cơ sở kinh doanh bỏ trốn nhưng cơ quan thuế, cơ quan công an và các cơ quan chức năng khác đã có kết luận đó là hóa đơn bất hợp pháp”*. Tại thời điểm ban hành quyết định bị kiện, chưa có kết luận cơ quan công an và các cơ quan chức năng khác rằng các hóa đơn ký hiệu “PH/13P” là bất hợp pháp.

Từ những nhận định trên, việc Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước căn cứ vào Thông báo số 91/TB-BKD ngày 16/8/2012 để ban hành Quyết định số 996 xử phạt Cty CP Phú V sử dụng hóa đơn GTGT đầu vào bất hợp pháp để truy thu thuế GTGT là không có căn cứ, chưa đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1483 của Cty CP Phú V:

Công ty Cổ phần Phú V vừa khởi kiện quyết định hành chính, đồng thời khiếu kiện về hành vi không giải quyết khiếu nại mà đình chỉ giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước, cụ thể là Quyết định số 1483/QĐ-CT ngày 23/8/2018 của Cục Trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước. Ngày 27/9/2019, TAND tỉnh Bình Phước ra Thông báo số 29/2019/TB-TA về việc yêu cầu sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện nhưng Cty CP Phú V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cả hai yêu cầu và không có văn bản thông báo cho Tòa án biết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ đối với yêu cầu của Cty CP Phú V đòi hủy bỏ Quyết định số 1483/QĐ-CT ngày 23/8/2018 là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 33 Luật Tố tụng hành chính 2015.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Cty CP Phú V về việc hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước là có cơ sở, có căn cứ nên được chấp nhận.

Với những sai sót nói trên trong quá trình xử lý các hành vi hoàn thuế VAT, Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm kiến nghị Cục trưởng Cục thuế rút kinh nghiệm khắc phục những sai sót trong quá trình ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế là cần thiết.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện là Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2019/HC-ST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Phú V đối với yêu cầu hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước về việc xử phạt vi phạm hành chính.

- Hủy Quyết định số 996/QĐ-CT ngày 22/6/2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước về việc xử phạt vi phạm hành chính.

2/ Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1483/QĐ-CT ngày 23/8/2019 Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại.

3/ Về án phí phúc thẩm: Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 015269 ngày 11/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ (2),VP (6), 15b (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đắc Minh